

Số: 51/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Thông qua những nội dung Thường trực HĐND tỉnh đã giải quyết từ sau Kỳ họp thứ 14 đến trước Kỳ họp thứ 18 HĐND tỉnh khóa XIX

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XIX, KỶ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Xét Tờ trình số 577/TTr-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Nhất trí thông qua 15 nội dung Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã giải quyết từ sau Kỳ họp thứ 14 đến trước Kỳ họp thứ 18 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khóa XIX, Kỳ họp thứ 18 thông qua ././

Nơi nhận: *KK*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - XH tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực: Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, HĐND; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT; CTHĐND.

CHỦ TỊCH



*LMH*  
Lê Thị Thu Hồng

## PHỤ LỤC

**Những nội dung Thường trực HĐND tỉnh đã giải quyết  
từ sau Kỳ họp thứ 14 đến trước Kỳ họp thứ 18 HĐND tỉnh khóa XIX**  
(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Bắc Giang)

1. Phương án điều hành ngân sách cấp tỉnh cuối năm 2023  
(Công văn số 1101/HĐND-CTHĐND ngày 21/12/2023).
2. Bổ sung kinh phí thực hiện chính sách an sinh xã hội, nhiệm vụ chuyên môn, đề án, mua sắm tài sản  
(Công văn số 1102/HĐND-CTHĐND ngày 21/12/2023).
3. Bổ sung kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội năm 2023  
(Công văn số 1103/HĐND-CTHĐND ngày 21/12/2023).
4. Bổ sung kinh phí cho các huyện thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ  
(Công văn số 1104/HĐND-CTHĐND ngày 21/12/2023).
5. Phân bổ chi tiết vốn đầu tư công hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn  
(Công văn số 1112/HĐND-CTHĐND ngày 28/12/2023).
6. Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 và phân bổ chi tiết kế hoạch vốn quyết toán (đợt 4) năm 2023 (nguồn vốn ngân sách tỉnh)  
(Công văn số 1113/HĐND-CTHĐND ngày 28/12/2023).
7. Hỗ trợ Công an tỉnh kinh phí mua xe ô tô chữa cháy  
(Công văn số 1115/HĐND-CTHĐND ngày 28/12/2023).
8. Mua mới và bổ sung kinh phí mua xe ô tô cho Văn phòng Tỉnh ủy  
(Công văn số 1117/HĐND-CTHĐND ngày 30/12/2023).
9. Giao kế hoạch vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (44 tỷ)  
(Công văn số 1124/HĐND-CTHĐND ngày 31/12/2023).
10. Bổ sung, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 là 8 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho dự án “Khắc phục khẩn cấp sự cố Kè chắn đất và tường rào Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang”  
(Công văn số 111/HĐND-CTHĐND ngày 19/2/2024).

11. Phân bổ chi tiết vốn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2024

(Công văn số 179/HĐND-CTHĐND ngày 11/3/2024).

12. Phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 (đợt 1); đồng thời cho phép chuyển nguồn tăng thu, tiết kiệm chi sang năm 2024 thực hiện

(Công văn số 245/HĐND-CTHĐND ngày 03/4/2024).

13. Mua mới và chủ trương hỗ trợ Bộ Chủ huy Quân sự tỉnh kinh phí mua xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác

(Công văn số 286/HĐND-CTHĐND ngày 16/4/2024).

14. Điều chỉnh chỉ tiêu biên chế công chức: Chuyển 02 chỉ tiêu biên chế công chức chưa thực hiện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sang Sở Xây dựng do chuyển nhiệm vụ quản lý các công trình Nước sạch đô thị từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sang cho Sở Xây dựng thực hiện<sup>1</sup>

(Công văn số 468/HĐND-CTHĐND ngày 18/6/2024).

15. Bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các chế độ chính sách

(Công văn số 575/HĐND-CTHĐND ngày 03/7/2024).

---

<sup>1</sup> Sau điều chỉnh Sở Xây dựng có 44 chỉ tiêu biên chế công chức, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có 232 chỉ tiêu biên chế công chức.